|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** **TRƯỜNG ĐH GIAO THÔNG VẬN TẢI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI CÁN BỘ COI THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**

**I. Cán bộ coi thi có trách nhiệm thực hiện các công việc sau:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Công việc** | | **Ca 1** | **Ca 2** | **Ca 3** | **Ca 4** |
| **1** | CBCT nhận đề và các ấn phẩm tại Phòng KT&ĐBCLĐT | | 6h30 | 9h15 | 12h30 | 15h15 |
| **2** | CBCT gọi thí sinh vào phòng thi:  - CBCT kiểm tra thẻ sinh viên (CMT, CCCD)  - Xếp chỗ ngồi sinh viên theo thứ tự trong danh sách thi  - Nhắc thí sinh về kỷ luật phòng thi  - Ký và phát giấy thi, giấy nháp, nhắc thí sinh ghi đầy đủ thông tin vào giấy thi | | 6h45 | 9h30 | 12h45 | 15h30 |
| **3** | CBCT bóc và phát đề thi | | 7h05 | 9h50 | 13h05 | 15h50 |
| **4** | Tính thời gian làm bài (cả 2 CBCT bao quát phòng thi)  CBCT ghi tên môn thi và thời gian kết thúc buổi thi lên bảng | | 7h10 | 9h55 | 13h10 | 15h55 |
| **5** | CBCT thu bài và đề thi, lưu ý:  - CBCT cho sinh viên ghi số đề, số tờ giấy thi và ký vào danh sách thi  - CBCT xếp bài thi theo thứ tự trong danh sách thi, xếp đề thi vào túi đề thi (kiểm tra đủ số bài thi, số đề thi và ghi số lượng vào từng túi)  - CBCT cho danh sách thi vào túi bài thi | Đề thi 60 phút | 8h10 | 10h55 | 14h10 | 16h55 |
| Đề thi 75 phút | 8h25 | 11h10 | 14h25 | 17h10 |
| Đề thi 90 phút | 8h40 | 11h25 | 14h40 | 17h25 |
| **6** | - CBCT niêm phong túi bài thi, túi đề thi và ký vào nhãn niêm phong  - CBCT nộp túi bài, túi đề đã niêm phong tại Phòng KT&ĐBCLĐT (ký vào sổ bàn giao bài thi) | | Ngay sau khi kết thúc ca thi | | | |

**II. Xử lý thí sinh vi phạm quy chế thi:**

1. CBCT lập biên bản và đề nghị trừ 25% số điểm đối với trường hợp thí sinh nhìn bài hoặc trao đổi bài với thí sinh khác.

2. CBCT lập biên bản và đề nghị trừ 50% số điểm đối với trường hợp: Thí sinh trao đổi bài làm hoặc giấy nháp với thí sinh khác, chép bài của thí sinh khác hoặc để thí sinh khác chép bài của mình.

3. CBCT lập biên bản và đề nghị cho 0 điểm bài thi đối với các trường hợp sau:

- Thí sinh sử dụng tài liệu không được phép;

- Thí sinh sử dụng điện thoại di động.

\* Phòng KT&ĐBCLĐT tập hợp danh sách thí sinh vi phạm quy chế (mục 3) gửi Phòng CTCT&SV để trừ điểm rèn luyện SV.

**PHÒNG KHẢO THÍ VÀ ĐBCLĐT**